

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 454/BNN-TCCB

V/v triển khai tự đánh giá, chấm điểm
xác định Chỉ số CCHC năm 2018 của Bộ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2019

Kính gửi:

- Các Vụ: Pháp chế, Tổ chức cán bộ, Tài chính, Khoa học Công nghệ và Môi trường;
- Văn phòng Bộ; Thanh tra Bộ.

Thực hiện Quyết định số 2636/QĐ-BNV ngày 10/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”, Quyết định số 2678/QĐ-BNV ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 và Công văn số 313/BNV-CCHC ngày 21/01/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp Bộ,

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân công các đơn vị triển khai thu thập thông tin, số liệu thống kê, tài liệu kiểm chứng theo các Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần theo Chỉ số cải cách hành chính cấp Bộ ban hành kèm theo Quyết định số 2636/QĐ-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (sau đây gọi tắt là Chỉ số CCHC), cụ thể như sau:

1. Vụ Pháp chế

Thu thập tài liệu kiểm chứng và số liệu thống kê để đánh giá, chấm điểm đối với *Lĩnh vực 2* (Xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, trừ *Tiêu chí 2.5*), và *Tiêu chí 1.2* (Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, mục Báo cáo năm về kiểm tra, rà soát VBQPPL; Báo cáo năm về theo dõi thi hành pháp luật) theo Chỉ số CCHC.

2. Thanh tra Bộ

Thu thập tài liệu kiểm chứng và số liệu thống kê để đánh giá, chấm điểm đối với *Tiêu chí 2.5* (Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ) theo Chỉ số CCHC.

3. Văn phòng Bộ

Thu thập tài liệu kiểm chứng và số liệu thống kê để đánh giá, chấm điểm đối với *Lĩnh vực 3* (Cải cách thủ tục hành chính) theo Chỉ số CCHC; *Tiêu chí thành phần 7.1.2* (Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị thuộc bộ dưới dạng điện tử); *Tiêu chí thành phần 7.1.3* (Tỷ lệ Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc bộ sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong xử lý công việc); *Tiêu chí 7.3* (Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích).

4. Vụ Tổ chức cán bộ

Thu thập tài liệu kiểm chứng và số liệu thống kê để đánh giá, chấm điểm đối với *Lĩnh vực 4* (Cải cách tổ chức bộ máy hành chính), *Lĩnh vực 5* (Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức) và *Tiêu chí 1.2* (Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, mục Báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức) theo Chỉ số CCHC.

Văn phòng thường trực Cải cách hành chính chịu trách nhiệm thu thập tài liệu kiểm chứng và số liệu thống kê để đánh giá, chấm điểm đối với *Lĩnh vực 1* (Công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính); *Tiêu chí 7.4* (Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO theo quy định) theo Chỉ số CCHC.

5. Vụ Tài chính

Thu thập tài liệu kiểm chứng và số liệu thống kê để đánh giá, chấm điểm đối với *Lĩnh vực 6* (Cải cách tài chính công) theo Chỉ số CCHC.

6. Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường

Chịu trách nhiệm thu thập tài liệu kiểm chứng và số liệu thống kê để đánh giá, chấm điểm đối với *Tiêu chí 1.2* (Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, mục Báo cáo định kỳ hàng quý, năm về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin); *Tiêu chí thành phần 7.1.1* (Triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử của bộ); *Tiêu chí thành phần 7.1.4* (Xây dựng Công dịch vụ công); *Tiêu chí 7.2* (Cung cấp dịch vụ công trực tuyến).

Yêu cầu các đơn vị căn cứ vào Quyết định số 2636/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ (*gửi kèm*) tiến hành đánh giá, chấm điểm cho từng tiêu chí, tiêu chí thành phần được phân công trên đây, trên cơ sở xem xét, đối chiếu với các yêu cầu và cách chấm điểm tương ứng với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần nêu tại Phụ lục I Công văn số 313/BNV-CCHC của Bộ Nội vụ (*gửi kèm*), sau đó, tổng hợp kết quả tự đánh giá các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo lĩnh vực được phân công theo mẫu tại Phụ lục II Công văn số 313/BNV-CCHC của Bộ Nội vụ, gửi về Vụ Tổ chức cán bộ (Văn phòng TTCCCHC) **trước ngày 29/01/2019** để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ và Bộ Nội vụ đúng yêu cầu, quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr. Hà Công Tuấn (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB. (8)

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**



Ngô Hồng Giang